

PHẬT THUYẾT THẬP THIỆN NGHIỆP ĐẠO KINH GIẢNG GIẢI

Chủ giảng: HT Tịnh Không
Chuyên ngữ: Thích Nữ Huệ Hạnh
Giọng đọc: NSUT Phú Thăng

Bài số 11

Trong bài giọng nam là lời giảng của HT, giọng nữ là những chú giải thêm.

Hôm qua chúng ta đang nghe đến kinh văn số 15:

“Thử pháp tức thị thập thiện nghiệp đạo. Hà đẳng vi thập? Vị năng vĩnh ly sát sanh, thâm đạo, tà hạnh, vọng ngữ, lưỡng thiệt, ác khẩu, ỷ ngữ, tham dục, sân nhuế, tà kiến”.

(Nghĩa là: Thiện pháp ấy tức là mười thiện nghiệp đạo. Những gì là mười? Nghĩa là, xa hẳn những nghiệp: sát sinh, trộm cắp, tà hạnh; nói dối, hai lưỡi, ác khẩu, nói khéo; tham dục, giận dữ và tà kiến.)

Ở đoạn kinh văn này, chúng ta đang nghe về 10 thiện nghiệp đạo, đã nghe hết nghiệp thiện thứ 3, đó là “vĩnh ly tà hạnh”. Hôm nay chúng ta sẽ nghe tiếp đến nghiệp thiện thứ 4:

Thứ tư là **“Vĩnh ly vọng ngữ”** (nghĩa là vĩnh viễn xa lìa nói dối): Vọng là hư vọng, không thành thật, gọi là nói dối, cố ý hay vô ý lừa gạt người khác. Đây là tội nghiêm trọng nhất, dễ phạm phải nhất trong ác khẩu. Tại sao con người lại tạo ác, lại hủy phạm lời giáo huấn của Phật Đà? Vì bảo vệ lợi ích của bản thân, thực ra là bao che tội ác của

mình. Thế nhưng chúng ta nên hiểu là không nên tích lũy tội ác. Tội ác càng tích lũy càng lớn, quả báo tương lai là càng đọa lạc, càng khổ.

Thứ năm là **“Vĩnh ly lưỡng thiệt”** (nghĩa là vĩnh viễn xa lìa nghiệp hai lưỡi): Lưỡng thiệt là xúi giục thị phi, mê hoặc chúng sanh, tọc mạch, hỗn loạn đôi bên. Tội này đặc biệt nặng, quả báo là Địa ngục kéo lưỡi. Nghiêm trọng nhất của lưỡng thiệt là phá hòa hợp Tăng. Đây là một trong năm tội ngũ nghịch. Trong Kinh Phát Khởi Bồ Tát Thù Thắng Chí Nhạo dạy, nếu người xuất gia đổ kị, phỉ báng sư thầy giảng Kinh nói pháp, phá hoại đạo tràng, làm tín đồ mất lòng tin đối với sư thầy thì mục đích của người đổ kị tuy đã đạt được nhưng quả báo là đọa lạc vào địa ngục. Tính theo thời gian trần tục của chúng ta là một ngàn tám trăm vạn năm. Chúng ta phải hiểu rằng chênh lệch thời gian giữa địa ngục và nhân gian rất lớn. Ở địa ngục cảm thọ của những người phải chịu tội là vô lượng kiếp. Thời gian không phải là thật pháp mà là từ ý niệm trừu tượng tạo thành. Trong Kinh Đại Thừa, Đức Phật có dạy *“niệm kiếp viên dung”*. Nghĩa là: Một suy nghĩ, một ý niệm triển khai là vô lượng kiếp, và vô lượng kiếp có thể rút ngắn lại thành một niệm.

Cho nên chúng ta nhìn thấy người khác làm việc tốt, nên tùy hỷ tán thán, hỗ trợ, thành tựu họ, công đức mà chúng ta được cũng lớn giống như họ. Tự lợi và tự hại, kiết hung và họa phúc tồn tại trong một niệm. Một niệm giác ngộ thì được vô lượng vô biên phước báo, một niệm sai lầm thì rước về họa hoạn vô cùng. Ví như không học Phật pháp thì không biết, còn người học Phật rồi thì phải thấu đáo đạo lý này.

Thứ sáu **“Vĩnh ly ác khẩu”** (nghĩa là vĩnh viễn xa lìa lời nói thô lỗ): Ác khẩu là nói lời thô lỗ, không lịch sự. Nó thể hiện trình độ của quá trình tiếp nhận giáo dục và hành vi tu dưỡng, hành vi tiếp nhận giáo dục của một người. Giáo dục ở đây là chỉ giáo dục thánh hiền. Tiếp nhận giáo dục chính là nâng cao đạo đức, tu dưỡng, cảnh giới của chính mình mà thuật ngữ của Phật pháp nói là siêu phàm nhập thánh.

Bậc Thánh chính là vĩnh viễn đoạn trừ thập ác nghiệp. Bậc đại Thánh quả thật đạt đến cảnh giới không một mảy may bất thiện xen tạp.

Ngày nay giáo dục nhà trường chỉ thuần về giáo dục tri thức, giáo dục khoa học kỹ thuật, không phải giáo dục thánh hiền, nói cách khác đó không phải là cách giáo dục làm người, nó đi ngược hoàn toàn với giáo dục của thánh hiền. Không chỉ có bậc Đại Thánh, Đại Hiền trong Nho hay Phật giáo, thậm chí một giáo chủ sáng lập ra tôn giáo nào cùng các tín đồ đi theo họ, không ai không quên mình vì người. Hy sinh bản thân mình để thành tựu người khác, chắc chắn không tự tư tự lợi, đây là giáo dục thánh hiền.

Người ác khẩu hành xử với người thì vô lễ, đối với sự thì thô lỗ, đối với vật không có tâm quý mến. Đó là biểu hiện của phiền não, tập khí hiện tiền. Nó không những tổn hại chính mình mà còn tổn hại người khác, tổn hại xã hội. Cho nên trong việc dạy học, Khổng Tử rất coi trọng đến việc giáo dục lời ăn tiếng nói. Chúng ta chẳng may sinh nhằm thời loạn lạc, xã hội đối với nền giáo dục của thánh hiền tuy không phủ định nhưng lại dùng ánh mắt lạnh nhạt.

Thứ bảy **“Vĩnh ly ỷ ngữ”** (nghĩa là vĩnh viễn xa lìa nghiệp nói khéo): Ỡ ngữ là lời đường mật, nói nghe ngọt tai để nhằm mục đích hại người, khiến chúng sanh hành nghiệp bất thiện. Hiện nay, từ truyền hình, điện ảnh, kịch tuồng, khiêu vũ đến âm nhạc, thậm chí mỹ thuật cũng thuộc kiểu hoa ngôn xảo ngữ này. Nó có thể làm cho đại chúng vui thích nhưng nội dung là bất thiện. Truyền thông ngày nay dùng danh từ mỹ miều là “nghệ thuật” đặt cho nó cái mục đích tốt đẹp là giáo dục xã hội, nhưng thực chất nội dung của nó lại dạy người ta sát, đạo, dâm, vọng, tham, sân, si, mạn.

Nguyên tắc giáo huấn văn học nghệ thuật của thánh hiền là “Tư vô tà” *(có nghĩa là không suy nghĩ đến những điều xằng bậy, sai trái)*. Nguyên tắc ấy như con mắt của nhân thiên, là ngọn đèn soi sáng trong đêm tối. Vì vậy, nếu giáo dục của thánh hiền không còn nữa rồi thì nhân gian này khác gì biển khổ.

Đoạn trên giảng về bốn nghiệp sai lầm từ miệng. Ngạn ngữ Trung Quốc có câu **“*Bệnh từ khẩu nhập, họa từ khẩu xuất*”**, có nghĩa là *“Bệnh từ miệng vào, họa từ miệng ra”*, còn trong Kinh Vô Lượng Thọ có dạy **“*Thiện hộ khẩu nghiệp, bất cơ tha quá*”**, nghĩa là *“khéo giữ khẩu nghiệp, không nói lỗi người”*. Cả hai lời dạy này đều đem khẩu nghiệp lên hàng đầu, đạo lý là ở chỗ này.

Thứ tám **“*Vĩnh ly tham dục*”** (nghĩa là vĩnh viễn xa lìa tham dục):

Ý nghiệp có ba điều là tham sân si thì thứ nhất là “Tham dục”. Trong Phật pháp gọi tham – sân – si là ba loại độc phiền não. Mọi nghiệp ác thế gian đều bắt đầu từ đây. Đây là gốc đại ác nghiêm trọng. Người Tây Phương đề xướng tham dục, cho rằng đây là nguồn động lực tiến hóa của xã hội. Con người không có tâm tham thì xã hội không có tiến bộ cho nên khuyến khích tham dục, khuyên dạy tham dục khiến chúng ta niệm niệm tham dục tăng trưởng.

Ngược lại, Đức Phật dạy chúng ta tâm tham là nạ quý, sân hận là địa ngục, ngu si là súc sanh. Đây là nghiệp nhân của tam đồ ác. Vậy mà ngày nay đề xướng tham, sân, si, tiêu diệt đi giới định huệ. Đây là thế giới gì vậy?

Rốt cuộc, chúng ta tin tưởng khoa học hay là tin vào giáo huấn của Phật Đà thì phải tự mình quyết định. Đây là trí huệ chân thực, phước đức chân thật, quyết định này sẽ mang đến hai loại quả báo khác nhau. Nếu cứ bị cuốn theo tham, sân, si thì quả báo đọa tam đồ; nếu tùy thuận giáo huấn của Phật Đà, tin vào pháp môn Tịnh Độ, như lý như pháp tu học chắc chắn sanh Tịnh Độ.

Sự và lý của thế xuất thế gian là vô lượng vô biên, vô cùng vô tận. Sự thì phức tạp, lý thì thâm mật, vậy ai có thể thấy được triệt để của nguồn pháp? Đức Phật có thể. Nói điều này không phải đề cao Phật giáo, coi thường người khác. Nó giống như một cây to vậy, từ gốc rễ cho đến cành lá hoàn toàn thông suốt, không mảy may chướng

ngại thì gọi là “Phật”. Nếu trí huệ của chúng ta chỉ ở mức biết một ngọn cây, một cành cây hoặc một thân cây thì đó là trí huệ không viên mãn, kiến giải không phổ biến, cách nghĩ, cách làm của chúng ta vẫn mắc sai lầm như cũ. Cho nên trong Kinh dạy, Bồ Tát Đăng Giác còn có một phần sanh tướng vô minh chưa phá thì trí huệ, đức năng vẫn chưa đạt đến cứu cánh viên mãn. Phật pháp là pháp bình đẳng, pháp giới bình đẳng, tất cả chúng sanh bình đẳng. Vậy mới là thực sự đáng được tán thán, tôn kính. Chúng ta học Phật là ở chỗ này, cần phải phân biệt rõ ràng.

Thứ chín là **“Vĩnh ly sân nhuế”** (nghĩa là vĩnh viễn xa lìa giận dữ);

Thứ mười **“Vĩnh ly tà kiến”** (nghĩa là vĩnh viễn xa lìa tà kiến).

Chỗ này không cần nói nhiều. Tà kiến là ngu si đều phải vĩnh viễn đoạn diệt.

Đoạn Kinh văn là Thế Tôn giáo huấn cho tất cả chúng sanh. Chân thực khai thị, không chỉ là Đức Phật Thích Ca Mâu Ni Phật, thập phương tam thế nhất thiết chư Phật Như Lai cũng đều dạy như thế.

Đoạn kinh từ **“Long Vương đương tri”** đến **“sân nhuế tà kiến”** nhất định phải học thuộc lòng, phải thường cảnh tỉnh chính mình. Phật pháp nói tu hành, tu cái gì? Chính là tu trong đoạn này. Đoạn kinh này là thực hành của nhà Phật. Kinh văn sẽ nói chi tiết phần sau, dạy chúng ta tu mười thiện nghiệp đạo có thể được quả báo nào.

Kinh văn (16): **“Long Vương! Nhược ly sát sanh, tức đắc thành tựu thập ly não pháp. Hà đẳng vi thập?”**

- **Nhất, ư chư chúng sanh phổ thí vô úy.**
- **Nhị, thường ư chúng sanh khởi đại bi tâm.**
- **Tam, vĩnh đoạn nhất thiết sân nhuế tập khí.**
- **Tứ, thân thường vô bệnh.**

- Ngũ, thọ mạng trường viễn.
- Lục, hằng vi phi nhân chi sở thủ hộ.
- Thất, thường vô ác mộng, tầm giác khoái lạc.
- Bát, diệt trừ oán kết, chúng oán tự giải.
- Cửu, vô ác đạo bố.
- Thập, mạng chung sanh thiên.

Thị vi thập.

Nhược năng hồi hướng A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề giả, hậu thành Phật thời, đắc Phật tùy tâm tự tại thọ mạng”.

(Nghĩa là: Này Long vương! Nếu xa lìa sát sinh thì liền được thành tựu mười pháp xa lìa phiền não. Những gì là mười pháp?

- 1- Đối với các chúng sinh ban cho sự không sợ hãi.
- 2- Thường khởi tâm Từ rộng lớn đối với các chúng sinh.
- 3- Dứt hẳn tập khí giận dữ.
- 4- Thân thể thường không bệnh tật.
- 5- Mạng sống lâu dài.
- 6- Thường được loài phi nhân bảo vệ.
- 7- Thường không có mộng ác, ngủ hay thức đều yên vui.
- 8- Diệt trừ thù oán kết, các thù oán tự giải.
- 9- Không sợ hãi về đường ác.
- 10- Khi chết được sinh lên cõi trời.

Đó là mười pháp.

Nếu đem hồi hướng về đạo Vô thượng chánh đẳng chánh giác, thì sau khi thành Phật, sẽ được mạng sống tự tại theo tâm của Phật).

Sát sanh là tội nghiêm trọng nhất trong số các ác nghiệp. Quả báo nhận lãnh cũng là khổ nhất. Trong Kinh này chỉ nói lợi ích và mặt tốt của hành động không sát sanh. Quả báo của sát sanh là ngược lại với mười loại ly não pháp. Trước đây Ngài Ngẫu Ích Đại Sư đã giảng qua mười loại ác báo của sát sanh. Không sát sanh có mười loại thiện báo. Tôi đem phần này cho vào phía sau của bộ Kinh này dùng để bù vào phần còn thiếu của Kinh văn. Quả thật mà nói, Kinh văn đã đầy đủ

rồi, chỉ vì người đọc kinh thường không thể hội, cho nên Tổ Sư mới trợ giúp chúng ta.

Phân trước kinh văn Đức Phật có dạy **“Ngày đêm phải thường niệm thiện pháp, tư duy thiện pháp, quán sát thiện pháp, không mảy may bất thiện xen tạp”**. Dầu không có hành vi sát sanh nhưng trong ý nghĩ vẫn chưa thanh tịnh thì chính là có xen tạp. Nhất định từ trong tâm thức, ý nghĩ sát sanh phải được đoạn lìa, thế mới coi là thanh tịnh.

Tiểu Thừa giới *“luận sự, bất luận tâm”*, giống như pháp luật thế gian xử án vậy, nói đến chứng cứ thực. Phải xác thực việc giết chúng sanh thì mới định tội, nhưng nếu khởi tâm động niệm muốn giết nhưng chưa giết thì không phạm tội.

Ngược lại, Đại Thừa Phật pháp thì *“luận tâm bất luận sự”*: miễn là trong tâm chúng ta khởi phát ý nghĩ muốn sát hại thì tội này liền thành lập.

Từ đó có thể thấy, thiện của Tiểu Thừa có xen tạp bất thiện; thiện pháp của Đại Thừa chắc chắn không xen tạp bất thiện. Chỉ cần có ý nghĩ bất thiện thì đã là bất thiện, đến ngay cả ý nghĩ mà còn không thiện thì làm sao hành động thiện cho được? Chúng ta phải từ chỗ này mà bồi dưỡng thiện tâm chân thật của mình.

Nhưng mà việc này rất khó, khó ở chỗ nào?

Nguyên nhân thứ nhất là do chúng ta phiền não tập khí quá nặng, gặp việc không như ý, đặc biệt là việc bất lợi với mình liền nảy ý sát hại; khởi lên điều khác nữa là tâm tham, ví như thấy đồ mình thích ăn liền khởi tâm tham vậy. Cho nên hận nó cũng giết nó, yêu thích nó cũng giết nó. Đây là tập khí phiền não từ vô thủy kiếp đến nay, làm chúng ta không có cách gì để đoạn trừ ý nghĩ sát hại chúng sanh.

Nguyên nhân thứ hai là do không thấu hiểu chân tướng sự thật. Vấn đề này thuộc về giáo dục. Nhà Nho không giảng nghiêm khắc như Phật pháp. Nhưng trong sách Nho cũng nói “*Quân tử nên xa nhà bếp, nghe tiếng con vật kêu la mà không đành tâm ăn thịt nó*”, hay nói cách khác là nhà Nho tán thành “Tam tịnh nhục”. Tam tịnh nhục nghĩa là không dùng thịt động vật trong 3 trường hợp sau: không chứng kiến cảnh con vật bị giết, không nghe tiếng con vật kêu gào lúc bị giết, không vì mình mà con vật bị giết. Đây là thánh hiền của thế gian. Tôn giáo cũng chú ý đến vấn đề này. Kinh Cổ Lan (Qur'an - tức kinh Coran) cũng có nói “*tế sát súc sanh phải có thầy truyền giáo cầu nguyện chúc phúc, nếu thịt súc sanh chưa được thầy cầu nguyện chúc phúc thì không được ăn*”. Những lời dạy này đều chứa trong đó lòng nhân từ, yêu thương.

Lời dạy của Phật pháp lại càng rõ ràng hơn, khuyên dạy không ăn thịt chúng sanh. Phật dạy ăn tam tịnh nhục là bất đắc dĩ, tại sao? Vì phương thức sanh hoạt của Đức Phật khi còn tại thế là khát thực. Phật pháp dạy “*Từ bi vi bốn, phương tiện vi môn*” (nghĩa là lấy từ bi làm gốc, lấy phương tiện làm cửa) quyết không làm Phật tử thêm phiền phức, quyết không phân biệt chấp trước, vậy mới là cho phép ăn tam tịnh nhục. Khi Phật giáo truyền đến Trung Quốc chế độ khát thực không được phổ biến nữa, vì một vài vị Cao Tăng Đại Đức Ấn Độ đến Trung Quốc đều là do quốc gia cúng dường. Thời gian lâu dần thì Quốc Vương, Đại Thần, bá tánh thường dân cũng biết cúng dường tam bảo. Còn việc ăn chay là do Lương Võ Đế đề xướng và vận động. Lương Võ Đế đọc Kinh Lăng Già, thấy trong kinh dạy “*Bồ Tát từ bi, không nhẫn tâm ăn thịt chúng sanh*”, Lương Võ Đế hết sức cảm động, tự mình liền không ăn thịt nữa. Ông là Đại hộ pháp trong nhà Phật, là người đã đề xướng ăn chay, nhị chúng xuất gia (là tỳ kheo và tỳ kheo ni) lập tức hưởng ứng. Cho nên Phật giáo trên toàn thế giới chỉ có Phật giáo Trung Quốc là ăn chay. Phật giáo của các quốc gia khác không ăn chay.

Ăn chay có thể đạt được vĩnh ly sát sanh. Vì sao? Người đồ tể giết hại chúng sanh? Là vì có người muốn ăn thịt. Nếu như không có người muốn ăn thì không có người đi giết hại. Từ đó cho thấy, tuy là ăn tam tịnh nhục, nhưng tâm vẫn không thanh tịnh, nghiệp cũng không thanh tịnh; nên ăn chay chắc chắn là có lợi ích.

Lại nói đến **“thập ly não pháp”**:

Chữ “não” ở đây là phiền não. Thập ly não pháp là mười phương pháp viễn ly phiền não.

* Thứ nhất là **“U’ chư chúng sanh phổ thí vô úy”** (*nghĩa là đối với các chúng sanh ban cho sự không sợ hãi*): Từ đầu đến cuối, Phật dạy chúng sanh vẫn không gì ngoài “Bồ thí”, có thể hành bồ thí chính là Bồ Tát, không thể thực hành bồ thí thì là phàm phu. Trong hành pháp Bồ Tát sáu ba la mật điều đầu tiên là Bồ Thí. Bồ thí có ba loại: Bồ thí tài, bồ thí pháp và bồ thí vô úy. Năm điều phía sau của lục ba la mật gồm Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định và Bát nhã đều có thể quy về bồ thí.

Trì giới, nhẫn nhục là bồ thí vô úy. Vô úy là khiến tất cả chúng sanh thân tâm an ổn, không chút sợ hãi.

Một người trì giới, chúng sanh gặp người này trong tâm rất an định, dù họ có tiền tài của báu, họ cũng không lo lắng vì người trì giới không xâm hại họ.

Người nhẫn nhục, chúng ta có đắc tội với họ cũng không có gì vì họ sẽ không báo thù, không ôm hận. Những điều này thuộc về bồ thí vô úy.

Tinh tấn, thiền định, bát nhã thuộc về bồ thí pháp. Cho nên lục độ tổng quy nạp lại chính là một câu **“bồ thí ba la mật”**.

Không nên có ý nghĩ sát hại mà phải yêu thương, giúp đỡ tất cả chúng sanh, được như vậy thì chúng sanh mới gần gũi với chúng ta được.

Lấy ví dụ như ở Trung Quốc, chim thú nhìn thấy người đều bỏ chạy, hoảng sợ là có vì sao? Vì người ở đó có tâm sát hại chúng sanh. Ngược lại, các công viên hoặc khu thiên nhiên ở nước ngoài có rất nhiều động vật hoang dã mà chỉ cần vừa đưa tay ra thì chúng sẽ đến gần mà không sợ người, bởi vì ở đó không ai làm hại nó.

Có một năm tôi ở San Francisco, bên cạnh có một công viên. Mỗi ngày chúng tôi đều đến công viên tản bộ, bên trong có rất nhiều bồ câu và vịt trời. Một lần nọ, tôi thấy có một con bồ câu bị người dùng dây cột lại, chúng tôi giúp nó mở sợi dây ra, nó hiểu được, đến ngày thứ hai nó dẫn lại ba con con chân cũng bị cột dây như vậy, đến tìm chúng tôi giúp đỡ. Rõ là nó có tánh linh, biết được chúng tôi sẽ giúp đỡ nó. Đây là bộ thí vô úy.

Vì vậy, chỉ cần chúng ta vĩnh ly đoạn trừ ăn thịt, không có ý niệm tổn hại chúng sanh thì sát khí trên thân không còn nữa, sẽ chuyển thành từ quang (tức ánh sáng của lòng từ bi). Những động vật nhỏ nhìn thấy từ quang đều thích gần gũi. Công đức này bất khả tư nghị, quả báo nhận được là khỏe mạnh, trường thọ.

* Thứ hai **“Thường ư chúng sanh khởi đại từ tâm”** (*nghĩa là Thường khởi tâm Từ rộng lớn đối với các chúng sinh*). Chúng ta không nhẫn tâm tổn hại chúng sanh, luôn giữ lòng thương yêu chúng sanh. Từ động vật, thực vật cho đến tất cả các sinh vật, chúng ta đều phải khởi tâm yêu thương chân thật. Trong Giới Kinh dạy rằng “*Tỳ kheo thanh tịnh không giẫm cỏ dại*” tức là trừ khi không còn đường nào khác, nhất thiết phải đi đường này thì mới phải bước lên cỏ xanh mà đi. Đây là Đức Phật khai duyên. Đây là ly não pháp (nghĩa là xa lìa phiền não), trưởng dưỡng tâm từ bi của mình, để mình tu học sức nhẫn nhục, tâm nhẫn nại.

* Thứ ba là **“Vĩnh đoạn nhất thiết sân nhuế tập khí”** (nghĩa là Dứt hẳn tập khí giận dữ), vì quả báo của sân nhuế là ở địa ngục. Người thế gian có câu (bất như ý sự thường bất cử) nghĩa là “sự đời, 10 việc thì đã có 8, 9 là không như ý”, vì sao có nhiều việc không như ý như vậy? Vì trong kiếp trước, hay đời này đã tạo nhiều thứ nghiệp bất thiện. Những việc mà đời này chúng ta gặp phải đều là quả báo của bản thân chứ không phải do người khác mang lại. Đó chính là tự mình làm, tự mình nhận. Thật sự thấu hiểu về việc “tự làm tự chịu” thì không có ý nghĩ oán trời trách người, vì oán trời trách người đều là sân nhuế. Phải hiểu rằng dù bản thân có tâm thiện, có hành thiện nhưng vẫn còn gặp nhiều việc không như ý, người tu hành nên biết đó là nghiệp báo vô lượng kiếp trong đời quá khứ, thì nên bình tâm đón nhận, không sanh phiền não.

* Thứ tư là **“Thân thường vô bệnh”** (nghĩa là thân không bệnh tật) và thứ năm **“Thọ mạng trường viễn”** (nghĩa là thọ mạng lâu dài). Đây là hai điều mà người thế gian mong cầu, bất luận là người trong hay ngoài nước, chủng tộc khác nhau, tôn giáo khác nhau, không ai không cầu sức khỏe, trường thọ. Sức khỏe, trường thọ không phải Phật, Bồ Tát ban cho, càng không phải thần linh ban tặng nên cầu khẩn với thần linh cũng không có tác dụng. Đó là nghiệp báo của bản thân mình, còn chư Phật Bồ Tát, thần linh chỉ có thể gia hộ chúng ta mà thôi. Gia hộ bằng cách nào? Bằng cách giáo huấn. Nếu chúng ta tiếp nhận, y theo lời dạy mà thực hành thì mới có thể chuyển nghiệp báo của mình. Ví như chúng ta có số đoản mạng, gặp nhiều tai nạn, nhiều bệnh tật thì vẫn có thể thay đổi được, thay đổi bằng cách nào? Đó là phải cố gắng nỗ lực tu thập thiện nghiệp thì có thể thay đổi được. Còn nếu như tiếp tục thuận theo tập khí phiền não, tạo tác đủ thứ bất thiện thì vận mệnh nghiệp báo không thể nào thay đổi được, không những không thay đổi được mà quả báo này càng chuyển càng tệ hơn.

Những đạo lý và chân tướng sự thật không chỉ ở trong sách cổ thánh tiên hiền thuật lại, mà nếu chúng ta thường đọc lịch sử ghi chép

hoặc bút ký của cổ nhân, thì có thể phát hiện rất nhiều ví dụ điển hình về sự tương quả báo tương tự như vậy. Chúng ta đọc thấy rồi thì phải nỗ lực quan sát, tư duy tỉ mỉ thì mới hiểu được rằng nhất định không thể sát sanh, dù gặp phải ác nhân sát hại chúng ta, chúng ta cũng không có ý nghĩ mảy may báo thù, càng không thể có hành vi trả thù.

Kinh Kim Cang dạy: Ca Lợi Vương cắt xẻo thân thể Nhẫn Nhục Tiên Nhân, Nhẫn Nhục Tiên Nhân không có ý hận, cho nên thành tựu nhẫn nhục ba la mật, thành tựu đức hạnh chân thật của mình. Tuy bị người sát hại nhưng lập tức có thể sanh thiên hưởng phước. Ngược lại nếu có ý sân hận, có suy nghĩ báo thù thì sau khi bị người sát hại lại phải nhận quả báo đi vào tam đồ. Nếu cả đời không tạo tội nghiệp nặng, nhưng lúc chết có ý sân hận thì đa phần kiếp sau đầu thai thành loài rắn độc, mãnh thú. Còn nếu có thể duy trì được tâm thanh tịnh, từ bi, ít nhất cũng có thể làm Thiên Vương. Nhân gian thống khổ, trên trời an lạc. Họ sát hại ta rồi, là lập tức đưa ta lên trời. Ta cảm ơn chưa kịp làm sao có thể hận họ? Cho nên kiết hung họa phước chỉ trong nhất niệm. Thế nên ngày thường phải bồi dưỡng thường xuyên, nếu không cảnh giới hiện tiền thì tập khí không chóng lại nổi, ý hận sân lên thì đọa lạc đi xuống. Vì vậy lúc bình thường phải tu dưỡng, tạo thành thói quen, gặp phải nghịch duyên, gặp phải người ác không sanh sân hận mà vẫn luôn từ ái tiếp đãi họ.

Hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây thôi.

Chúc bạn:

*Không làm các việc ác,
vâng làm các việc lành,
tự thanh tịnh tâm ý,
đó là lời Phật dạy*

Website: “www.duongdenhanhphuc.vn”

Kênh Youtube: “[duongdenhanhphuc](https://www.youtube.com/channel/UCv3v3v3v3v3v3v3v3v3v3v3)”

*Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công đức
vô lượng!*